

Số: 125/2022/QĐST-VDS

Thủ Dầu Một, ngày 12 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 130/2022/TLST-V.HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Họ và tên người vợ: Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố 1, phường T, thành phố Th, tỉnh Bình Dương.

- Họ và tên người chồng: Ông Đỗ Anh T, sinh năm 1972; địa chỉ: Khu phố 1, phường T, thành phố Th, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ch và ông Đỗ Anh T tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, việc kết hôn có đăng ký tại UBND phường T vào ngày 18/8/2012. Thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây vợ chồng ông T và bà Ch bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau. Vợ chồng đã ly thân được 01 năm nay, nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Thị Ch và Đỗ Anh T.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ch và ông Đỗ Anh T có 01 con chung tên Đỗ Anh T, sinh ngày 05/12/2001 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Người yêu cầu chịu theo quy định tại Điều của 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xét thấy, việc thỏa thuận nêu trên của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thỏa thuận về ly hôn ngày 05/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thỏa thuận về ly hôn không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ch và ông Đỗ Anh T thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày có quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, giấy chứng nhận kết hôn số 67 ngày 18/8/2012 của UBND phường T, thành phố Th, tỉnh Bình Dương không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ch và ông Đỗ Anh T có 01 con chung tên Đỗ Anh T, sinh ngày 05/12/2001 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Ch và ông Đỗ Anh T mỗi người nộp 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001476 ngày 21/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND phường T.
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Phong